

**TÒA ÁNNHÂN DÂN
HUYỆN SÓC SƠN
T.P HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:160/2019/HS-ST

Ngày 26/11/2019.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁNNHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Như Ý;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Hải;

Ông Nguyễn Văn Chí;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa:

Bà: Phạm Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 148/2019/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 189/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thành Trung, sinh năm 1982, tại Hà Nội.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: thôn Tân Trại, xã Phú Cường, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân Tý, sinh năm 1940 và bà Trần Thị Bốn, sinh năm 1948 (đã chết); vợ: Nguyễn Thị Thúy, sinh năm 1983; con: có 02 con (lớn sinh 2004, nhỏ sinh 2009); tiền án: 04 tiền án:

+ Bản án số 26/HSST ngày 09/6/2004 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử Nguyễn Thành Trung 09 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, (án chưa được xóa);

+ Bản án số 02/HSST ngày 06/01/2006 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử Nguyễn Thành Trung 30 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và 12 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, tổng hợp hình phạt buộc Nguyễn Thành Trung chấp hành 42 tháng tù. (án chưa được xóa).

+ Bản án số 100/HSST ngày 22/6/2011 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử Trung 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. (án chưa được xóa).

+ Bản án số 79/HSST ngày 28/5/2015 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử Trung 42 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. (án chưa được xóa); lần phạm tội này của bị cáo Trung thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm;

Tiền sự: không;

Nhân thân: Tại bản án số 143/2019/HSST ngày 19/11/2019, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử phạt Nguyễn Thành Trung 42 tháng tù về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, hiện bản án chưa có hiệu lực pháp luật.

Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác; có mặt tại phiên tòa.

2. Hồ Văn Hùng, sinh năm 1982, tại Hà Nội.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: thôn Thái Phù, xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Ngọc Chon, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị Lý, sinh năm 1959; vợ: Nguyễn Ngọc Phương, sinh năm 1990; con: có 02 con (lớn sinh 2012, nhỏ sinh 2015); tiền án: 04 tiền án:

+ Bản án số 89/HSST ngày 25/12/2003 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử Hồ Văn Hùng 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, (án chưa được xóa).

+ Bản án số 84/HSST ngày 22/5/2013 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử Hồ Văn Hùng 22 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, (án chưa được xóa).

+ Bản án số 171/HSST ngày 31/10/2016 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử phạt Hùng 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. (án chưa được xóa), lần phạm tội này của bị cáo Hùng thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Tiền sự: không;

Nhân thân: Tại bản án số 14/HSST ngày 17/02/2006 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử Hùng 09 tháng tù về tội Hủy hoại tài sản, thuộc trường hợp là tái phạm; bản án số 236/HSPT ngày 25/5/2006 của Tòa án nhân dân TP Hà Nội giữ nguyên y án sơ thẩm xử Hồ Văn Hùng 09 tháng tù về tội Hủy hoại tài sản, (bản án này đã được xóa án tích).

Bị cáo đang cai nghiện tự nguyện tại Trung tâm cai nghiện số 06, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

- **Chị Nguyễn Thị Phương**, sinh 1980.

Trú tại: thôn Đường 2, xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.
Vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- **Chị Nguyễn Ngọc Phương**, sinh năm 1990;

Trú tại: thôn Hương Gia, xã Phú Cường, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.
Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 13/02/2019, Trung điều khiển xe máy Dream chở Hùng (Hùng chuẩn bị sẵn kim cắt và vạm phá khóa để trộm cắp tài sản) đi từ phòng trọ của Hùng ở thôn Tân Trại, xã Phú Cường đến khu vực chùa Linh Ứng, thuộc thôn đường 2, xã Mai Đình thì phát hiện 01 xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, màu đen – bạc, BKS: 30P2-1220 của chị Nguyễn Thị Phương đang dựng ở trong sân, phía trước cửa nhà chị Phương. Hùng bảo Trung dừng xe cách cổng nhà chị Phương khoảng 10 đến 20 mét để cảnh giới. Hùng đi bộ đến cổng nhà chị Phương dùng kim cắt khóa cổng rồi đi vào sân. Hùng kiểm tra thấy xe không khóa cổ nên dắt xe ra chỗ Trung. Do xe không khởi động được nên Hùng ngồi lên xe vừa trộm cắp để Trung điều khiển xe Dream và dùng chân phải đạp vào phần đế chân bên trái của xe Hùng, đẩy xe đi được khoảng 02 km đến gần nghĩa trang xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn thì dừng lại. Hùng dùng vạm phá khóa phá ổ khóa điện xe máy vừa trộm cắp được rồi nổ máy điều khiển xe về phòng trọ của mình.

Tại kết luận định giá tài sản số 144/KL-HĐ, xác định ngày 07/5/2019 của Hội đồng ĐGTSTXTTHS huyện Sóc Sơn kết luận:

01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, màu đen bạc, BKS: 30P2-1220, số khung 387187, số máy 0437524, dung tích xi lanh 108, mua mới năm 2010, đăng ký lần đầu ngày 27/9/2010, tính đến thời điểm bị chiếm đoạt còn khoảng 30% giá trị so với mới có giá là: $32.000.000đ \times 30\% = 9.600.000đ$ đồng.

Về tang vật của vụ án:

Đối với chiếc xe máy Cơ quan điều tra tạm giữ của Hồ Văn Hùng: xe kiểu dáng Dream, màu sơn nâu, phần máy của xe có dòng chữ SANDA, BKS: 19K3 – 3597; kết quả tra cứu xác minh cho thấy chiếc xe trên không rõ nguồn gốc, số khung, số máy không còn nguyên thủy, không có giấy tờ hợp lệ nên Cơ quan Công an huyện Sóc Sơn quyết định tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe trên để làm rõ và xử lý sau.

Đối với chiếc xe máy Honda Airblade, màu đen – bạc, BKS: 30P2 – 1220 các bị cáo lấy trộm của chị Phương. Sau khi trộm cắp được, các bị cáo chưa tìm được chỗ bán nên đầu tháng 4/2019, Hùng mang xe về giao cho vợ mình là chị Nguyễn Ngọc Phương, sinh năm 1990 cất giữ. Tuy nhiên, Hùng không nói về

nguồn gốc xe là do Hùng trộm cắp được mà có. Đến khoảng tháng 5/2019, Hùng bảo vợ mang xe máy đến trả cho chị Phương.

Bản cáo trạng số 138/CT-VKS ngày 25/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo: Nguyễn Thành Trung, Hồ Văn Hùng về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố; lời khai thể hiện do nghiện ma túy nên các bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền mua ma túy sử dụng, ngày 13/02/2019, các bị cáo đã lấy trộm 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade của chị Nguyễn Thị Phương ở đường 2, Mai Đình, Sóc Sơn, Hà Nội. Sau khi lấy trộm được chiếc xe máy do chưa có cơ hội bán chiếc xe nên bị cáo Hùng đã mang về giao lại cho vợ sử dụng. Quá trình điều tra vụ án, bị cáo Hùng đã bảo vợ là chị Nguyễn Ngọc Phương mang chiếc xe trả lại cho người bị hại. Các bị cáo đều nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người bị hại chị Nguyễn Thị Phương vắng mặt tại phiên tòa, quá trình điều tra có lời khai: Chị là chủ sở hữu chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, màu đen bạc, BKS: 30P2 – 1220; vào khoảng 02 giờ ngày 13/02/2019, chị có dựng chiếc xe máy tại sân nhà sau đó bị kẻ gian lấy trộm. Nay chị đã nhận lại xe máy do cơ quan Công an trao trả và không có yêu cầu bồi thường dân sự đối với các bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Ngọc Phương có mặt tại phiên tòa trình bày:

Chị là vợ của bị cáo Hồ Văn Hùng, việc Hùng và Trung thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe máy như thế nào chị không biết. Khoảng tháng 4 năm 2019, bị cáo Hùng có mang về giao cho chị 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, màu đen bạc, BKS: 30P2–1220 để chị cất giữ, khi giao xe cho chị Hùng không nói cho chị biết là do trộm cắp mà có. Sau đó bị cáo Hùng có bảo chị mang trả lại chiếc xe cho người bị hại nay chị không có yêu cầu gì.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh như Cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106, Điều 135; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày

30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án .

- Xử phạt **Nguyễn Thành Trung** mức án từ 36 tháng đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án;

- Xử phạt **Hồ Văn Hùng** mức án từ 30 tháng đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án;

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 kìm cắt bằng kim loại, chuôi cuốn băng dính màu đen, chiều dài 20cm; 01 đoạn kim loại dài 13cm, có một đầu dẹt, một đầu tròn; 01 đoạn kim loại hình lục giác, hình chữ L

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 02 giờ 30 phút ngày 13/02/2019, tại thôn đường 2, xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn, Hà Nội, Nguyễn Thành Trung và Hồ Văn Hùng đã lén lút trộm cắp 01 chiếc xe máy Honda Airblade, màu đen – bạc, BKS: 30P2 – 1220 trị giá: 9.600.000 đồng của chị Nguyễn Thị Phương. Hành vi ấy của các bị cáo đã cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự với tính chất tái phạm nguy hiểm.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố các bị cáo Nguyễn Thành Trung và Hồ Văn Hùng về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án: Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo đều nhận thức được hành vi trộm

cấp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích vụ lợi, lười lao động, do nghiện ma túy nên các bị cáo đã thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp.

[4] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, hành vi phạm tội của các bị cáo là tự phát, không có sự bàn bạc, phân công cụ thể nên không phải là phạm tội có tổ chức. Trong vụ án này các bị cáo đều có vai trò ngang nhau, cả hai bị cáo đều rủ nhau đi trộm cắp tài sản và cùng tích cực thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặc dù các bị cáo đều có nơi cư trú ổn định rõ ràng, tài sản đã thu hồi được trả lại cho người bị hại nhưng lần phạm tội này của các bị cáo đều thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, các bị cáo đều đã từng bị đưa ra xét xử nhiều lần về các tội phạm xâm phạm về quyền sở hữu tài sản, cho thấy các bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật.

Trong vụ án này, mặc dù các bị cáo có vai trò ngang nhau nhưng xét nhân thân các bị cáo thì bị cáo Trung là người có nhiều tiền án hơn bị cáo Hùng nên phải chịu trách nhiệm cao hơn. Từ những phân tích nêu trên xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam trong một thời hạn nhất định, có như vậy mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Do người bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Tuy nhiên Cơ quan điều tra xác minh, các bị cáo đều có mức thu nhập thấp, không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan Công an thu giữ: 01 kìm cắt bằng kim loại, chuỗi cuốn băng dính màu đen, chiều dài 20cm; 01 đoạn kim loại dài 13cm, có một đầu dẹt, một đầu tròn; 01 đoạn kim loại hình lục giác, hình chữ L (thu giữ của bị can Hùng). Xét những vật chứng này đều là những phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc trộm cắp tài sản, không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106, Điều 136, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án .

Xử phạt: Nguyễn Thành Trung: 38 (ba mươi tám) tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Xử phạt: Hồ Văn Hùng: 30 (ba mươi) tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy: 01 kìm cắt bằng kim loại, chuỗi cuốn băng dính màu đen, chiều dài 20cm; 01 đoạn kim loại dài 13cm, có một đầu dẹt, một đầu tròn; 01 đoạn kim loại hình lục giác, hình chữ L (Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an huyện Sóc Sơn và Chi cục thi hành án huyện Sóc Sơn)

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo. Người bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Cốc đương sự;
- VKSND H.Sóc Sơn;
- Công an H. Sóc Sơn;
- THADS H.Sóc Sơn;
- Lưu HS, VP

T/M hội đồng xét xử sơ thẩm

Thẩm Phán

Nguyễn Như Ý